

Số: 75 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 4 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2018

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-TTg ngày 12/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” (sau đây gọi tắt là Đề án 65), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 65 năm 2018 tại địa phương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ và giải pháp để từng bước đạt được các mục tiêu của Đề án;

b) Tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án nhằm nâng cao năng lực thực hiện phổ biến nội dung cơ bản của Công ước của Liên hợp quốc về chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (sau đây gọi tắt là Công ước chống tra tấn).

c) Phổ biến rộng rãi nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn tới cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thông qua các hình thức, biện pháp hiệu quả, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong thực hiện phòng, chống tra tấn.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021 ban hành theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, ban, ngành, địa phương.

b) Các nội dung và hoạt động đề ra phải bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ trách nhiệm; chú trọng lồng ghép, kết hợp để sử

dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả; quá trình tổ chức thực hiện Đề án phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc nảy sinh từ thực tiễn.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN

1. Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước.

2. Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

- Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật dân sự, Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật khiếu nại, Luật tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật thi hành án hình sự, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật tổ chức Tòa án nhân dân, Luật xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn.

3. Các hành vi tra tấn, đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định có liên quan;

4. Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đối xử, trừng phạt tàn bạo; vô nhân đạo, hạ nhục con người.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2018; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
 - Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
 - Thời gian thực hiện: Quý II/2018
- b) Theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện Đề án năm 2018

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2018.

c) Dự toán kinh phí thực hiện Đề án được duyệt và triển khai thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Quý II/2018.

2. Biên soạn, phát hành và đăng tải tài liệu phổ biến

Đăng tải nội dung Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn do Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an trên Cổng thông tin điện tử của các cơ quan, ngành, đoàn thể, địa phương; Trên cơ sở Bộ tài liệu do Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an biên soạn, phát hành, lựa chọn những nội dung liên quan trực tiếp, thiết thực với yêu cầu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để biên soạn lại, in, phát hành phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn;

Biên soạn, phát hành sách Hỏi đáp pháp luật về phòng, chống tra tấn; tờ gấp pháp luật về phòng, chống tra tấn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật

Tổ chức lớp tập huấn giới thiệu nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về chống tra tấn cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

4. Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn, khai thác từ sách pháp luật, tìm hiểu pháp luật về phòng, chống tra tấn

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

5. Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn

Tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Đề án; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện Đề án hàng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Đề án, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

b) Sở Tài chính

- Đảm bảo ngân sách Nhà nước cấp hàng năm để thực hiện Đề án theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính; phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

- Lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho thành viên, hội viên của tổ chức mình và Nhân dân; vận động nhân dân tìm hiểu, nâng cao hiểu biết về nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của

minh; tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý đấu tranh phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tra tấn;

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nội dung của Đề án.

d) Đề nghị Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

- Lựa chọn nội dung, hình thức phù hợp để tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân, chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nội dung của Đề án.

đ) Đài Truyền hình Việt Nam tại Huế, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các cơ quan báo chí: Phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch và chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về phòng, chống tra tấn.

e) Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh

- Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch (gửi về Sở Tư pháp trước ngày 25/4/2018 để theo dõi) và triển khai thực hiện Đề án trong năm 2018 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

g) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Đề án ở địa phương;

- Bố trí kinh phí thực hiện Đề án;

- Định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo Bộ Tư pháp và Thủ tướng Chính phủ.

2. Kinh phí thực hiện Đề án

Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước cấp. Việc bố trí kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành phù hợp quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Chế độ báo cáo: Định kỳ 06 tháng, năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 của

các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về Sở Tư pháp - cơ quan Chủ trì Đề án đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Chính phủ. Thời điểm báo cáo như sau: Báo cáo 06 tháng gửi trước ngày 05 tháng 5 năm 2018; Báo cáo năm gửi trước ngày 05 tháng 11 năm 2018./.

Nội nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NC, VX, TC, TH;
- Lưu, VT, TP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÒNG TƯ PHÁP



Đinh Khắc Đính